

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính của tỉnh Quảng Trị năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 về những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC), cải cách TTHC của tỉnh Quảng Trị năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm:

a) Căn cứ Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này, xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, gửi Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 31/3/2026 để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

b) Bảo đảm kinh phí và nguồn nhân lực cho hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UB MTTQ VN tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PT-TH QTr, Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- VP UBND: LĐVP, các phòng, ban, TT;
- Lưu: VT, TDNV, HCCTh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính của tỉnh Quảng Trị năm 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai	Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2026
		Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan	Thường xuyên trong năm
II	KIỂM SOÁT VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (QPPL) QUY ĐỊNH VỀ TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA UBND TỈNH			
1	Thực hiện đánh giá tác động, thẩm tra, thẩm định đối với quy định về TTHC được phân cấp cho tỉnh ban hành.	Kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC ngay từ khâu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm TTHC mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Sở, ban, ngành	Thường xuyên trong năm
		Thực hiện đánh giá tác động, giải trình sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của việc phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC, các quy định về TTHC trong hồ sơ dự thảo văn bản QPPL; gửi lấy ý kiến Văn phòng UBND tỉnh.	Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL	Thường xuyên trong năm
		Văn bản góp ý nội dung quy định về TTHC của Văn phòng UBND tỉnh đối với dự thảo văn bản QPPL.	Trung tâm PVHCC tỉnh	Thường xuyên trong năm
		Thẩm định các nội dung quy định về TTHC trong báo cáo thẩm định văn bản QPPL.	Sở Tư pháp	Thường xuyên trong năm

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
III	KIỂM SOÁT CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC/TTHC NỘI BỘ; XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH DVC TRỰC TUYẾN/ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC			
1	Công bố, công khai TTHC	- Kịp thời rà soát, cập nhật, trình UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC đảm bảo "đầy đủ, chính xác, kịp thời" và thống nhất với TTHC của Bộ chuyên ngành trên Cổng DVC quốc gia. - Rà soát, trình công bố kịp thời các TTHC (bao gồm nội dung chi tiết thủ tục) được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.	Sở, ban, ngành	Thường xuyên trong năm
		Công khai kịp thời, đầy đủ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và dưới hình thức bảng niêm yết, bảng điện tử và đóng thành Sổ hướng dẫn.	TT PVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Thường xuyên trong năm
2	Xây dựng quy trình DVC trực tuyến/ quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.	Thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành tỉnh	Thường xuyên trong năm
3	Công bố, công khai TTHC nội bộ	Rà soát, trình UBND tỉnh công bố TTHC nội bộ (bao gồm nội dung chi tiết TTHC) đảm bảo "đầy đủ, chính xác, kịp thời" theo Quyết định công bố của Bộ chuyên ngành.	Sở, ban, ngành	Thường xuyên trong năm
		Công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của sở, ngành theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành tỉnh	Thường xuyên trong năm
IV	THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ QUY ĐỊNH VỀ TTHC, TTHC NỘI BỘ			
	Rà soát các quy định	Kịp thời rà soát, trình sửa đổi các văn bản QPPL có quy định TTHC thuộc phạm vi quản lý	Sở, ban, ngành phối hợp Sở Tư pháp.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
	pháp luật về TTHC, DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định pháp luật về TTHC còn vướng mắc, bất cập, phiền hà hoặc để phù hợp với việc triển khai DVC trực tuyến toàn trình.	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã.	Thường xuyên
		Rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không rõ ràng. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024.	Sở, ban, ngành.	Thường xuyên
2	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định pháp luật về TTHC nội bộ còn vướng mắc, bất cập. - Tiếp tục rà soát và xây dựng, trình ban hành sửa đổi các văn bản để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ. 	Sở, ban, ngành.	Theo tiến độ tại Kế hoạch của UBND tỉnh và lộ trình của Chính phủ và Bộ chuyên ngành
		Rà soát, tái cấu trúc quy trình điện tử TTHC nội bộ trong một số lĩnh vực để thực hiện số hoá toàn trình trên môi trường điện tử theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ chuyên ngành.	Sở, ban, ngành.	
		100% TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã.	Năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
V	TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC; THỰC HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ			
1	Rà soát mô hình, hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa các cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, hoàn thiện các quy định để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. - Rà soát, đánh giá việc đổi mới mô hình Bộ phận Một cửa các cấp theo các mục tiêu đề ra của giai đoạn 2026-2030 tại Đề án 468 và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, Nghị định số 367/2025/NĐ-CP; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; đảm bảo đưa 100% TTHC ra Bộ phận Một cửa các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành, TT PVHCC tỉnh, UBND cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI. 	Năm 2026
2	Thực hiện TTHC phi địa giới	Tổ chức thực hiện TTHC phi địa giới trên địa bàn tỉnh theo các Quyết định đã được phê duyệt.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC cấp tỉnh, cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI. 	Năm 2026
3	Tổ chức thực hiện Đề án chuyển giao doanh nghiệp BCCI trong hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC các cấp	Ban hành các văn bản triển khai đáp ứng các yêu cầu, thời hạn của Đề án; tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án (trước và sau khi triển khai).	<ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn. - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI. 	Theo thời hạn Đề án đã phê duyệt tại Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 03/12/2025

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
4	Hoàn thành việc số hóa dữ liệu hồ sơ, kết quả TTHC; đẩy mạnh việc kết nối, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	<p>Hoàn thành các chỉ tiêu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra năm 2026 và giai đoạn 2026-2030, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hồ sơ TTHC phải được cập nhật, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh hoặc Bộ chuyên ngành và đồng bộ với Cổng DVC quốc gia. - 100% hồ sơ TTHC thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả TTHC. - 100% cấp kết quả giải quyết TTHC bản điện tử. - Tối thiểu 80% hồ sơ TTHC khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn. - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI. 	Thường xuyên trong năm
		<p>Sẵn sàng triển khai ngay các phương án của Bộ chuyên ngành về việc thay thế các quy định nộp, xuất trình các thành phần hồ sơ là kết quả giải quyết TTHC trước đó bằng cách khai thác dữ liệu đã được lưu trữ trong các CDSL quốc gia, CSDL chuyên ngành kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh/ của Bộ hoặc đã được số hóa trong Kho quản lý dữ liệu điện tử TTHC trên Cổng DVC.</p>	Sở chuyên ngành chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh.	Theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ chuyên ngành
5	Tiếp tục tái cấu trúc các quy trình điện tử; nâng cao chất lượng DVC trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu (tiếp theo)	<p>Đẩy mạnh rà soát, tái cấu trúc quy trình điện tử; điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, gắn với thúc đẩy triển khai Đề án 06:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Bộ tư pháp, các Bộ ngành Trung ương rà soát, đánh giá lại chất lượng DVC trực tuyến đã xây dựng trên Hệ thống các Bộ, ngành. - Đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định pháp luật được xây dựng, cung cấp DVC trực tuyến toàn trình. 	Sở, ban, ngành chủ trì theo ngành, lĩnh vực.	Thường xuyên trong năm
		<p>Ứng dụng phần mềm đăng ký hẹn giờ thực hiện TTHC trên Trang thông tin điện tử Trung tâm PVHCC tỉnh và Trang thông tin điện tử cấp xã</p>	TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Năm 2026
		<p>Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc các quy trình DVC trực tuyến</p>	- Sở, ban, ngành, UBND	Theo lộ trình

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
		theo hướng tái sử dụng thông tin dữ liệu đã được số hóa, cắt giảm các thành phần hồ sơ thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành.	cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn.	của Bộ CA, Bộ NV, Bộ Tư pháp và các Bộ chuyên ngành
		Triển khai Giải pháp hệ thống Kiosk tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu của tỉnh Quảng Trị phục vụ, hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến	TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã	Năm 2026
		Tuyên truyền, khuyến khích và hướng dẫn, hỗ trợ lần đầu, giúp tổ chức, cá nhân thực hiện DVC trực tuyến, phần đầu: - Tỷ lệ hồ sơ xử lý hoàn toàn trực tuyến trên tổng số hồ sơ TTHC tối thiểu đạt 80% ; - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến so với hồ sơ TTHC có giao dịch thanh toán phí, lệ phí tối thiểu đạt 70% .	- Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI.	Thường xuyên trong năm
6	Đảm bảo hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh kết nối, liên thông, đồng bộ dữ liệu hồ sơ, trạng thái với Cổng DVC quốc gia, Hệ thống điều phối TTHC	Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026
		Đảm bảo trang thiết bị công nghệ thông tin thiết yếu (máy tính đủ cấu hình, máy scan, thiết bị đầu cuối, kết nối mạng băng rộng...).	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã. - TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã.	Trong năm 2026
7	Bảo đảm nguồn lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện	Tham mưu phân bổ, bố trí kinh phí để bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến gắn với chuyển đổi số.	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.	Trong năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
VI	TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH KIẾN NGHỊ NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH VÀ TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢI QUYẾT TTHC/ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN			
1	Nâng cao trách nhiệm giải trình trong quá trình giải quyết TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.	Nêu rõ lý do bằng mẫu phiếu /văn bản trong các trường hợp yêu cầu bổ sung, từ chối hồ sơ hoặc giải quyết chậm trễ; đính kèm file lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh/ Bộ.	- Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI.	Thường xuyên trong năm
		Niêm yết công khai nội dung hướng dẫn phản ánh, kiến nghị và địa chỉ cơ quan, địa chỉ Cổng DVC, số điện thoại đường dây nóng tại nơi tiếp nhận hồ sơ.		
		Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị gửi đến UBND tỉnh hoặc gửi qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng DVC quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương.	Thường xuyên trong năm
		100% các phản ánh, kiến nghị xử lý đúng hạn	- Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn.	Thường xuyên
2	Tăng cường giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC/ cung cấp DVC trực tuyến	Thường xuyên theo dõi, giám sát việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, cập nhật hồ sơ, số hóa kết quả TTHC, cung cấp DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến và công bố, công khai TTHC; chấn chỉnh tình trạng hồ sơ tồn đọng, chậm trễ kéo dài.	- Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - TT PVHCC cấp tỉnh và cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI.	Thường xuyên trong năm
		Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt tỷ lệ tối thiểu 90%		Hàng tháng
		Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở chuyên ngành trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các	Sở quản lý chuyên ngành.	Thường xuyên trong

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện	Thời hạn
		đơn vị, địa phương thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ, kết quả TTHC.		năm
VII	Công tác kiểm tra và các nhiệm vụ khác			
1	Tổ chức kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	Tổ chức Đoàn kiểm tra của tỉnh theo Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm PVHCC tỉnh)	Năm 2026
		Tự tổ chức Đoàn kiểm tra tại các đơn vị, địa phương	- Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; - Cơ quan hành chính NN Trung ương trên địa bàn.	Năm 2026
		Định kỳ thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và công bố, công khai TTHC trên các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Cổng DVC quốc gia.		Hàng tháng
2	Tập huấn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC	Tập huấn cập nhật kiến thức về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương trực thuộc.	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã.	Trong năm 2026
3	Đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC	Xây dựng các chuyên mục, phóng sự, bài viết tuyên truyền về cải cách TTHC.	- Sở VH,TT&DL, Sở Nội Vụ, UBND cấp xã; Các cơ quan báo chí trên địa bàn.	Trong năm 2026
4	Học tập kinh nghiệm về cải cách TTHC.	Tham mưu UBND tỉnh cử Đoàn đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về thực hiện TTHC phi địa giới hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm PVHCC tỉnh)	Trong năm 2026
5	Thực hiện chế độ báo cáo kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	Báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo và theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Theo chế độ báo cáo

Phụ lục

KẾ HOẠCH KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT TTHC, CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Quy định chi tiết khoản 1 Mục VII của Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

I. NỘI DUNG, CÁCH THỨC KIỂM TRA

Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC năm 2026 và giai đoạn từ Tháng 7/2025 đến 31/12/2025 của UBND tỉnh đã phân công cho đơn vị, địa phương tại Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC trọng tâm năm 2026 của tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này.

Cách thức kiểm tra được thực hiện theo quy định tại Chương VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. Chú trọng áp dụng hình thức kiểm tra định kỳ thường xuyên thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và của Bộ, ngành Trung ương.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ TỔ CHỨC VIỆC KIỂM TRA

1. Đoàn kiểm tra của tỉnh

a) Đối tượng kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp tại một số sở, ban, ngành, gồm: Bộ phận một cửa hoặc Bộ phận giao dịch tại Trung tâm PVHCC tỉnh và một số phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Kiểm tra trực tiếp tại một số UBND cấp xã và các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn xã có liên thông giải quyết TTHC, gồm các đơn vị: Trung tâm PVHCC cấp xã, một số phòng, ban, đơn vị, xã, phường, đặc khu.

b) Thành phần Đoàn kiểm tra của tỉnh, lịch kiểm tra và đối tượng kiểm tra cụ thể sẽ được thông báo cho các đơn vị, địa phương khi có Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của UBND tỉnh.

2. Đoàn tự kiểm tra của đơn vị, địa phương

Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã tự tổ chức Đoàn kiểm tra tại các đơn vị, địa phương trực thuộc theo nội dung, cách thức tại Mục I nêu trên. Có thể kết hợp việc kiểm tra nội dung hoạt động kiểm soát TTHC đồng thời với việc kiểm tra cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương.

3. Kiểm tra định kỳ hàng tháng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Bộ Chỉ số đánh giá của Trung ương

Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã định kỳ thường xuyên hàng tháng tổ chức **tối thiểu 01 lần** kiểm tra việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến và công bố, công khai TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Bộ Chỉ số đánh giá của Trung ương.

3. Quy trình kiểm tra và xử lý, khắc phục sau kiểm tra

a) Đối với Đoàn kiểm tra thực hiện việc kiểm tra theo quy trình sau:

- Đặt vấn đề, thông báo thành phần, nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra với đại diện lãnh đạo đơn vị, địa phương được kiểm tra (tại đầu buổi làm việc đầu tiên).
- Tiến hành kiểm tra trực tiếp tình hình thực tế, xác thực hồ sơ, tài liệu kiểm chứng tại các đơn vị chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu, thực hiện TTHC.
- Hợp thông qua kết quả kiểm tra và thống nhất biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế giữa Đoàn kiểm tra với đại diện lãnh đạo đơn vị, địa phương.
- Thông báo kết luận kiểm tra gửi đơn vị, địa phương được kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh.

b) Đối với việc kiểm tra định kỳ hàng quý thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC

Trên cơ sở kết quả kiểm tra định kỳ thường xuyên hàng tháng, kịp thời có văn bản đôn đốc, chấn chỉnh khi xảy ra tình trạng cập nhật, giải quyết hồ sơ chậm trễ, tồn đọng, không thực hiện đúng quy trình số hóa hồ sơ, kết quả TTHC, cung cấp DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến hoặc chậm trễ trong việc công bố, công khai TTHC...; gửi các đơn vị vi phạm, đồng thời gửi UBND tỉnh để báo cáo.

c) Xử lý, khắc phục sau kiểm tra

- Đơn vị, địa phương được kiểm tra thực hiện các biện pháp xử lý, khắc phục các tồn tại, bất cập theo Thông báo kết luận kiểm tra và văn bản đôn đốc, chấn chỉnh, gửi báo cáo về Đoàn kiểm tra hoặc cơ quan ban hành văn bản đôn đốc, chấn chỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ

1. Các đơn vị, địa phương tổ chức kiểm tra và tự kiểm tra theo Kế hoạch này. Đối với đơn vị, địa phương thực hiện tự kiểm tra gửi báo cáo cho Văn phòng UBND tỉnh **trước ngày 30/11/2026** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm PVHCC tỉnh) theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh các phương án chỉ đạo giải quyết các tồn tại, bất cập được phát hiện trong quá trình kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động kiểm soát TTHC tại các đơn vị, địa phương./.